

Số: 2241/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 08 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quản lý

nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
TỈNH KHÁNH HÒA

ĐẾN Số: 4915
Ngày: 10/8/18

Chuyển:.....
Lưu hồ sơ số:.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19/10/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 523-QĐ/TU ngày 23/10/2017 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 724/QĐ-UBND ngày 16/3/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy chế phối hợp quản lý phóng viên nước ngoài hoạt động thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 1197/TTr-STTTT ngày 05/7/2018 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1729/SNV-TCBC ngày 25/7/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này, Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2216/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

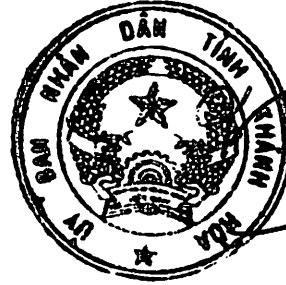
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thi hành);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ TT&TT (để b/c);
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT.UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- TT Công báo tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NN, HPN.67

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đắc Tài

QUY CHẾ

**Phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2241 /QĐ-UBND
ngày 08 / 8 /2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này quy định mối quan hệ phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại và trong việc triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

2. Đối tượng áp dụng:

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân tham gia quản lý nhà nước và thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của từng Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện để chủ động thực hiện Quy chế phối hợp này.

2. Tuân thủ công tác quản lý hoạt động thông tin đối ngoại theo Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ và Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19/10/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Việc phối hợp được tiến hành trên cơ sở yêu cầu của công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trong từng thời gian, địa bàn và lĩnh vực cụ thể.

4. Kịp thời, hiệu quả, tuân thủ chế độ bảo mật của mỗi cơ quan.

5. Đảm bảo kỷ luật, kỷ cương, khách quan, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình phối hợp.

Điều 3. Nội dung phối hợp

Triển khai thực hiện những nội dung quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ và Điều 3 Thông tư 22/2016/TT-BTTTT ngày 19/10/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi thông tin, báo cáo, thông qua văn bản và các phương tiện thông tin liên lạc.

2. Tổ chức cuộc họp, hội nghị, hội thảo để bàn bạc, thống nhất kế hoạch phối hợp.

3. Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, cử cán bộ tham gia vào các hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật về thông tin đối ngoại.

4. Thông báo hoặc chuyển hồ sơ cho cơ quan có liên quan để xử lý các vi phạm về thông tin đối ngoại.

5. Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, đơn vị khác về những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị mình.

6. Khảo sát, điều tra.

7. Định kỳ thực hiện sơ kết, tổng kết đánh giá hoạt động thông tin đối ngoại hàng năm để đề ra kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại năm tiếp theo, đồng thời khen thưởng, kỷ luật đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 5. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chương trình, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm, các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại. Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện chương trình, kế hoạch thông tin đối ngoại theo thẩm quyền sau khi được phê duyệt. Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện bố trí cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại. Tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động thông tin đối ngoại hàng năm.

2. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh và các cơ quan liên quan thống nhất về chủ trương, nội dung cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn nội dung thông tin đối ngoại cho các cơ quan báo chí, Công Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh.

4. Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh; cung cấp tài liệu, thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, thông tin đối ngoại của tỉnh; theo dõi nắm bắt tình hình dư luận xã hội trên các lĩnh vực tác động đến địa phương, chủ động đấu tranh phản bác các thông tin xuyên tạc, sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về thông tin đối ngoại.

6. Chủ trì, phối hợp với Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

7. Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng của Chính phủ, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành đề xuất Ban Chỉ đạo Trung ương về công tác thông tin đối ngoại, Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thông tin đối ngoại theo thẩm quyền.

8. Chủ trì, tổ chức thẩm định các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hàng năm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; phê duyệt (theo thẩm quyền) hoặc trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại; theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại sau khi được phê duyệt.

9. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai Quyết định số 273/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống thông tin đối ngoại khu vực cửa khẩu quốc tế phục vụ nhiệm vụ thông tin đối ngoại đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

10. Thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trong công tác thông tin đối ngoại.

Điều 6. Sở Ngoại vụ

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Làm đầu mối quan hệ với Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong triển khai chương trình, kế hoạch thông tin, tuyên truyền đối ngoại của địa phương đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Cung cấp thông tin liên quan của địa phương cho Bộ Ngoại giao, Ban Đối ngoại Trung ương và các cơ quan có thẩm quyền để phục vụ công tác tuyên truyền đối ngoại; phối hợp với Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại, quảng bá địa phương ở nước ngoài.

4. Là cơ quan đầu mối tiếp nhận thông tin, báo cáo, tham mưu cho lãnh đạo tỉnh trả lời phỏng vấn nước ngoài về những vấn đề liên quan đến hoạt động đối ngoại của tỉnh; về phát ngôn quan điểm, lập trường chính thức của tỉnh về các vấn đề đối ngoại của tỉnh.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý hoạt động của phóng viên nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo đúng Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam.

6. Chủ trì, thực hiện công tác thông tin đối ngoại đối với các cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh, giúp họ hiểu rõ thực chất tình hình, tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của cộng đồng quốc tế.

7. Chủ trì thực hiện công tác thông tin đối ngoại đối với người Việt Nam ở nước ngoài, phối hợp các hoạt động thông tin đối ngoại với công tác về người Việt Nam ở nước ngoài.

8. Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan hướng dẫn báo chí trong nước đưa tin về hoạt động đối ngoại của lãnh đạo tỉnh và phối hợp hướng dẫn đưa tin về tình hình quốc tế, tin trong nước liên quan đến hoạt động đối ngoại của tỉnh.

9. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, ngoại ngữ cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

10. Phối hợp cung cấp đầy đủ các thông tin đối ngoại của tỉnh, đặc biệt là thông tin đối ngoại liên quan đến khách quốc tế của Bí thư Tỉnh ủy, các Phó Bí thư Tỉnh ủy và Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Văn phòng Tỉnh ủy) để phục vụ công tác tham mưu, đề xuất hình thức đón tiếp phù hợp với thông lệ quốc tế, quy định của pháp luật và Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Điều 7. Sở Văn hóa và Thể thao

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp thông tin, giới thiệu quảng bá về tỉnh Khánh Hòa; triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thông qua việc tổ chức các sự kiện tại địa phương, các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao.

2. Xây dựng các chương trình văn hóa, nghệ thuật đặc sắc của địa phương Khánh Hòa đưa ra nước ngoài biểu diễn tại các nước có mối quan hệ hợp tác, thông qua các hoạt động văn hóa... để giới thiệu và thu hút sự quan tâm của nhân dân các nước đối với tỉnh Khánh Hòa.

Điều 8. Sở Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp thông tin, giới thiệu quảng bá về tỉnh Khánh Hòa; tuyên truyền về lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh, con người Khánh Hòa tại các khu, điểm du lịch của tỉnh, tại các hội thảo, hội chợ xúc tiến du lịch trong và ngoài nước và qua các ấn phẩm về du lịch.

2. Chỉ đạo các đơn vị kinh doanh du lịch, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh thực hiện thông tin quảng bá, tuyên truyền về lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh, con người Khánh Hòa và những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nói chung và của tỉnh Khánh Hòa nói riêng thông qua hoạt động hướng dẫn du lịch và bằng các hình thức thích hợp.

Điều 9. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan biên soạn và phát hành các tài liệu chính thức giới thiệu về tiềm năng thu hút đầu tư của tỉnh bằng nhiều thứ tiếng nước ngoài.

2. Hàng quý, cung cấp thông tin cho Cổng Thông tin điện tử tỉnh về tình hình cấp Quyết định chủ trương đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư trong nước và dự án đầu tư nước ngoài (trừ các dự án do Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong quản lý).

3. Thông tin thường xuyên trên trang thông tin điện tử của ngành về những thành tựu của đất nước, những tiềm năng, lợi thế của tỉnh, chú trọng thông tin cho đối tượng người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài đang có nhu cầu tìm hiểu thị trường và có ý định đầu tư vào Việt Nam.

Điều 10. Sở Tài chính

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định dự toán ngân sách hàng năm bố trí cho việc thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng định mức, dự toán kinh phí cho các hoạt động thông tin đối ngoại; quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 11. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành có liên quan hướng dẫn về việc kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

Điều 12. Sở Công Thương

Cung cấp thông tin, phổ biến kiến thức cho các doanh nghiệp, các đơn vị có liên quan về tình hình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam, về những cơ

hội, rủi ro, thách thức trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

Điều 13. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chế độ bảo mật trong hoạt động thông tin đối ngoại nhằm đảm bảo hoạt động thông tin đối ngoại tuân thủ đúng quy định.

2. Theo dõi, tổng hợp thông tin liên quan đến an ninh đối ngoại để đề xuất chủ trương, biện pháp giải thích, làm rõ các thông tin sai lệch về Việt Nam. Bảo đảm an ninh, an toàn cho hoạt động thông tin đối ngoại theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước; phát hiện và đấu tranh chống các hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng thông tin đối ngoại chống Việt Nam.

3. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ quản lý phóng viên, các đoàn báo chí, đoàn công tác có người nước ngoài công tác tại tỉnh và các đoàn cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức của Khánh Hòa ra nước ngoài theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 14. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

1. Chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí trong tỉnh xây dựng chuyên trang, chuyên mục về chủ quyền biên giới và lãnh thổ quốc gia.

2. Theo dõi, tổng hợp diễn biến thông tin đối ngoại, kịp thời đề xuất chủ trương, biện pháp phản bác các thông tin, luận điệu sai trái làm ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.

Điều 15. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh và trực tiếp duy trì, quản lý, thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại trong lĩnh vực đối ngoại quốc phòng, quân sự, biên phòng trong khu vực biên giới vùng biển đảo của tỉnh.

2. Phối hợp với các cơ quan chức năng quản lý, kiểm tra các hoạt động của phóng viên báo chí, người nước ngoài, người Việt Nam hoạt động... liên quan đến thông tin đối ngoại trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới vùng biển đảo trong khu vực biên giới biển của tỉnh.

3. Cung cấp các thông tin đối ngoại liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới vùng biển đảo, đối ngoại biên phòng, cứu hộ, cứu nạn người nước ngoài trên vùng biển Việt Nam.

4. Phối hợp với các cơ quan báo, đài xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về chủ quyền an ninh biên giới, lãnh thổ quốc gia.

5. Theo dõi, đấu tranh phản bác các thông tin, luận điệu xuyên tạc làm ảnh hưởng đến uy tín và hình ảnh của tỉnh.

Điều 16. Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa và trang thông tin điện tử của các sở, ngành, địa phương trong tỉnh

1. Tăng cường số lượng và chất lượng tin, bài, chuyên mục, chuyên đề, các hình thức khác trong việc tuyên truyền về đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhất là về đường lối đối ngoại của nước ta, về vấn đề hợp tác, hội nhập, về chủ quyền biên giới, lãnh thổ quốc gia, quảng bá hình ảnh vùng đất, lịch sử, văn hóa, du lịch, con người Khánh Hòa.

2. Kiên quyết đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, các thông tin xuyên tạc, bóp méo, sai sự thật một cách kịp thời, hiệu quả, đồng thời tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ đảng viên, nhân dân và bạn bè quốc tế hiểu rõ quan điểm của Đảng và Nhà nước về vấn đề Biển Đông, không để ảnh hưởng đến mối quan hệ ngoại giao, giữ vững ổn định, hòa bình trong khu vực và của đất nước.

Điều 17. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; chủ động xây dựng hoạt động thông tin đối ngoại hàng năm của địa phương.

2. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chịu trách nhiệm quản lý hoạt động thông tin đối ngoại tại địa phương, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; phối hợp với Sở Ngoại vụ trong việc quản lý hoạt động của phóng viên nước ngoài trên địa bàn.

3. Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và xử lý theo thẩm quyền đối với hành vi vi phạm pháp luật về hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn quản lý.

4. Cập nhật thông tin, dữ liệu thông tin đối ngoại trên Cổng Thông tin điện tử của địa phương mình và tích hợp vào hệ thống dữ liệu quảng bá về tỉnh.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai tổ chức thực hiện Quy chế; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Quy chế.

2. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này và báo cáo tình hình quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại cho Sở Thông tin và

Truyền thông trước ngày 20/11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí thực hiện vào thời điểm xây dựng dự toán chi ngân sách hàng năm gửi Sở Tài chính tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế, nếu phát hiện có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Tài